

Số: 456/QĐ-ĐHPY

Phú Yên, ngày 24 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về mức thu học phí năm học 2021-2022**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định 1467/QĐ-ĐHPY ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc điều hành hoạt động Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 24 tháng 02 tháng 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Phú Yên về việc Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Phú Yên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính, Trưởng phòng Đào tạo;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2021-2022**

1. Mức học phí đối với hệ chính quy trong chỉ tiêu dự toán ngân sách giao: Mức học phí năm học 2021 – 2022 đối với người học, thu bằng mức học phí năm học 2020-2021 được quy định tại Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên. Cụ thể như sau:

a) Học phí đào tạo theo niên chế: thu 10 tháng

Đơn vị: nghìn đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2021 – 2022
<b>1. Khoa học xã hội, kinh tế, nông lâm, thủy sản:</b>	
- Trình độ đại học	882
- Trình độ cao đẳng	702
<b>2. Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch:</b>	
- Trình độ đại học	1.053
- Trình độ cao đẳng	846

b) Học phí đào tạo theo tín chỉ:

Đơn vị: nghìn đồng/tín chỉ

Nhóm ngành	Năm học 2021 – 2022
<b>1. Khoa học xã hội, kinh tế, nông lâm, thủy sản:</b> - Trình độ đại học - Trình độ cao đẳng	260 190
<b>2. Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch:</b> - Trình độ đại học - Trình độ cao đẳng	312 230

2. Học phí các loại hình đào tạo khác: liên thông hệ chính quy, liên thông hệ vừa làm vừa học; đào tạo đại học bằng thứ hai hệ chính quy/vừa làm vừa học; được xác định trên cơ sở số học viên/lớp, thời gian đào tạo, có dự toán thu học phí hợp lý đối với từng lớp/khóa học (không vượt quá 150% mức thu so với hệ chính quy tương ứng).

3. Thu, quản lý và sử dụng học phí: theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các cá nhân, đơn vị có liên quan và người học thuộc diện phải nộp học phí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Tập thể Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Sinh viên, học viên (website Trường);
- Lưu: VT, P. KHTC.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ TS. Trần Lăng